

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 06/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quyết và bà Ngô Thị Thời.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 và các quyết định hoãn phiên tòa, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng M, sinh năm 1970; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT và cư trú: phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Nguyễn Trọng G (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1942; ông G, bà P đều được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là thứ 4; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1979; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1981 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1983, là vợ bị hại.

Địa chỉ: Khu 14 phường Ngọc Châu, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1950, là bố đẻ bị hại.

Địa chỉ: Thôn Hải Tràng, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1952, là mẹ đẻ bị hại.

Địa chỉ: Thôn Hải Tràng, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại được ủy quyền:

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1950, là bố đẻ bị hại.

Địa chỉ: Thôn Hải Tràng, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Chị Lê Thị Hồng Vân, sinh năm 1973

Địa chỉ: 3/99 An Ninh, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Trọng M có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/9/2013 có giá trị đến 16/9/2023. Trưa ngày 21/5/2022, M điều khiển xe ô tô biển số 34A-433.37 màu trắng, nhãn hiệu Toyota Camry đi từ nhà riêng ở 34 Lê Hồng Phong, phường Nguyễn Trãi, TP Hải Dương với mục đích đi đến đường Hoàng Diệu, phường Cẩm Thượng, TP Hải Dương. Khoảng 13h30 cùng ngày, M điều khiển xe ô tô trên lưu thông trên đường Hồng Quang thuộc phường Quang Trung, TP Hải Dương theo hướng Quảng trường Độc Lập đi Ga Hải Dương, đây là đường một chiều trái nhựa bằng phẳng, được chia thành hai chiều riêng biệt bằng dải phân cách trung tâm rộng 2,5m, mặt đường rộng 7,1m. M điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40km/h và đi ở giữa đường, phía trước cùng chiều có xe mô tô biển số 59K2-013.24 do anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1981, trú tại thôn Hà Tràng, xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương điều khiển đi cách mép đường bên phải khoảng 2,5 đến 3m. Khi đi đến trước cửa quán bia Thu Hà ở số 6 đường Hồng Quang, M cúi xuống lấy đồ ở hộc để đồ của xe, không chú ý quan sát phía trước cùng chiều nên đã để mặt ngoài ca lăng bên phải phần đầu xe ô tô do M điều khiển va chạm vào phần biển số và đuôi chắn bùn bánh sau xe mô tô biển số 59K2-013.24 do anh H điều khiển, làm cho biển số và đuôi chắn bùn bị đẩy xô gập từ sau về trước, từ ngoài vào trong, tì sát mặt lăn lốp bánh sau của xe mô tô. Xe mô tô và anh H bị đẩy văng về phía trước, xe mô tô đổ sang trái, phần đầu bàn đạp chân bên trái người điều khiển mài xuống mặt đường để lại 01 vết cà trượt diện 4,7 x 0,02m rõ hình, đứt quãng kéo theo bột đá đường chiều hướng từ phải qua trái, từ Quảng trường Độc lập đi ga Hải Dương, đầu vết cách mép đường bên phải 2,7m, cuối vết cách mép đường bên phải 3,1m và kết thúc tại vị trí đầu bàn đạp chân bên trái của người điều khiển của xe mô tô. Sau va chạm, xe mô tô nằm đổ nghiêng sang trái, hơi chéo so với lề đường, đầu xe hướng lề đường bên phải, đuôi xe hướng dải phân cách trung tâm, tâm trục bánh sau của xe mô tô cách mép đường bên phải 3,6m, bánh trước của xe mô tô gãy rời khỏi vị trí ban đầu và tâm trục bánh trước cách mép đường phải 2,5m. Hiện trường để lại nhiều mảnh nhựa xe mô tô gãy, vỡ nằm rải rác trên mặt đường. Sau va chạm, xe ô tô vẫn tiếp tục di chuyển, bánh xe ô tô chèn qua người anh H trong tư thế nằm ngửa. Hậu quả anh H bị tử vong do đa chấn thương tại hiện trường. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo cho rằng anh H đã chết nên đã điều khiển xe ô tô đến Công an thành phố Hải Dương trình báo.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 161 ngày 21/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Đức H do đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín). Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể anh Nguyễn Đức H do vật tày gây nên là phù hợp.

Ngày 23/5/2022, Cơ quan điều tra đã thu thập được 01 video hình ảnh ghi lại nội dung diễn biến vụ tai nạn do bị cáo gây ra; kết quả đo nồng độ cồn, xét nghiệm chất kích thích của Công an TP. Hải Dương xác định bị cáo không có nồng độ cồn trong hơi thở và âm tính với chất ma túy.

Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương đã trả lại xe ô tô, chứng nhận đăng ký, đăng kiểm và bảo hiểm xe ô tô 34A-433.37 cho Nguyễn Trọng M; trả lại xe mô tô và chứng nhận đăng ký xe biển số 59K2-0.13.24 cho chị Nguyễn Thị Lan.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trọng M đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa phương tiện, tiền hỗ trợ nuôi con nhỏ, cha mẹ già và các chi phí khác với tổng số tiền 250.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo M.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 02/02/2023, ông Nguyễn Đức Hiện là người đại diện của bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại Cáo trạng số 163/CT-VKSTPHD ngày 27/10/2022, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Trọng M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo trình bày do điều khiển xe không chú ý quan sát nên ô tô của bị cáo đã va chạm vào xe mô tô do anh H điều khiển, làm anh H ngã ra đường dẫn đến tử vong. Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định về pháp y, kết luận giám định hình ảnh, lời khai của người đại diện gia đình bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại và được gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, có bố và mẹ để có công với nước để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Trọng M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt Nguyễn Trọng M từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Nguyễn

Trãi quản lý, giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo thời gian thử thách; Hình phạt bổ sung: không áp dụng; Căn cứ Điều 135, 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định về pháp y, hình ảnh video vụ tại nạn, lời khai của người đại diện gia đình bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tại khu vực trước cửa quán bia Thu Hà ở số 6 đường Hồng Quang, thành phố Hải Dương, do bị cáo M điều khiển ô tô không chú ý quan sát phía trước cùng chiều nên đã để ô tô va chạm vào phía sau xe mô tô do anh Nguyễn Đức H điều khiển, làm anh H ngã ra đường, xe oto của M vẫn tiếp tục di chuyển chèn qua người anh H. Hậu quả: Anh H chết do đa chấn thương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định về an toàn, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi di chuyển xe là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và gây tai nạn làm một người chết, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã trình báo ngay với cơ quan Công an; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo

có mẹ đẻ và bố đẻ đều là người có công được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, giữa bị cáo với gia đình anh H đã tự thỏa thuận và bồi thường xong các khoản thiệt hại là 250.000.000 đồng. Đến nay, người đại diện cho bị hại đều không yêu cầu giải quyết việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương đã trả lại xe ô tô biển số 34A-433.37, 01 chứng nhận đăng ký, đăng kiểm và bảo hiểm xe ô tô 34A-433.37 cho Nguyễn Trọng M; trả lại xe mô tô biển số 59K2-0.13.24 và chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59K2-0.13.24 cho chị Nguyễn Thị Lan Hương là phù hợp. Ngoài ra cần trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 300132006306 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Trọng M 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng M cho Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án

có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 300132006306 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 16/9/2013 mang tên Nguyễn Trọng M (*hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án*) ngay sau khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- VKSND TP. Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Bộ phận HSNV Công an TP Hải Dương;
- CQ THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Hưng